

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 131/2023/DS-ST

Ngày 28/9/2023

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Giúp Đỡ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Hồng Hạnh

Ông Lê Hoàng Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phục Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 163/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 526/2023/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 9 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 555/2023/QĐST-DS ngày 19 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP B**

Địa chỉ: Tòa nhà L, số B T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô L (Văn bản ủy quyền ngày 01/9/2023) (có mặt)

***Bị đơn:* Ông Trần Văn S**, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Bà Nguyễn Thanh T, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/02/2023 và quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 07/7/2021, ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thanh T có ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP B vay số tiền 50.000.000đồng. Mục đích vay: *Bổ sung vốn chăn nuôi heo*; Thời hạn vay: 36 tháng; Lãi suất cho vay: 15%/năm; Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn; Lãi phạt chậm trả lãi 10%/năm; Hợp đồng vay không có biện pháp bảo đảm.

Trong thời gian thực hiện hợp đồng ông S và bà T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và nợ lãi theo như thỏa thuận trong khế ước nhận nợ. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện ông S, bà T phải thanh toán số tiền còn nợ tính đến ngày khởi kiện là 28.320.000đồng (trong đó nợ gốc 23.250.000đồng và lãi là 5.070.000đồng).

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án buộc bị đơn phải trả số tiền còn nợ tính đến ngày 28/9/2023 là 31.760.126đồng (trong đó nợ gốc 23.249.9250đồng, lãi trong hạn 956.416đồng, lãi quá hạn 7.428.534đồng, lãi phạt chậm trả lãi 125.251đồng), đồng thời buộc bị đơn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ theo hợp đồng tín dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Căn cứ vào yêu cầu của đương sự và nơi cư trú của bị đơn thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện: Ngày 07/7/2021, ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thanh T có ký kết với Ngân hàng TMCP B hợp đồng cho tín dụng hạn mức số HDTD8011202100491 ngày 07/7/2021 và Khế ước nhận nợ cùng ngày để vay số tiền 50.000.000đồng. Mục đích vay: Bổ sung vốn chăn nuôi heo; Thời hạn vay: 36 tháng; Lãi suất: 15%/năm; Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay; Lãi suất chậm trả lãi: 10%/năm. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn chỉ thanh toán được nợ gốc 26.750.075đồng và nợ lãi 5.927.146đồng. Mặc dù, đã quá hạn trả nợ theo từng kỳ hạn đã thỏa thuận nhưng bị đơn vẫn không thanh toán khoản nợ gốc cũng như nợ lãi cho nguyên đơn. Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả toàn bộ số nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 28/9/2023 là có cơ sở chấp nhận, đồng thời bị đơn còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ như đã thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ mà bị đơn đã ký kết.

[3] Về án phí dân sự: Bị đơn phải chịu, Ngân hàng được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147 và Điều 227 và của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng 2010;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thanh T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP B số tiền 31.760.126đồng (trong đó nợ gốc 23.249.925đồng, lãi trong hạn 956.416đồng, lãi quá hạn 7.428.534đồng, lãi phạt chậm trả lãi 125.251đồng). Kể từ ngày 29/9/2023, ông S và bà T còn phải chịu tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhân nợ mà ông S, bà T đã ký kết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: 1.588.000đồng, ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thanh T phải chịu. Ngân hàng TMCP B được nhận lại 708.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005267 ngày 26/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND H. Thới Lai;
- THADS H. Thới Lai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Giúp Đỡ